

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng Khoán Tp Hồ Chí Minh  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

**Công ty:** CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN SHINHAN VIỆT NAM  
**Mã chứng khoán:** không có  
**Trụ sở chính:** Phòng 2201, Lầu 22 và Phòng 805, Lầu 08, Tòa nhà Centec, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh  
**Điện thoại:** 028 6299 8000 Fax: 028 6299 4232  
**Người công bố thông tin:** Ông HAN BOKHEE – Chủ tịch Hội đồng thành viên  
**Địa chỉ:** Phòng 2201, Lầu 22, Tòa nhà Centec, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh  
**Điện thoại (Cơ quan):** 028 6299 8000 Fax: 028 62994232  
**Loại thông tin công bố:**  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ  
**Nội dung thông tin công bố:**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CỦA CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN SHINHAN VIỆT NAM**

Địa chỉ trang thông tin điện tử đăng tải toàn bộ báo cáo:  
<https://shinhansec.com.vn/tin/ssv-vn-278.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 15 tháng 04 năm 2021

**Người đại diện theo pháp luật**



**HAN BOKHEE**

Chủ tịch Hội đồng thành viên

**SHINHAN SECURITIES VIETNAM  
CO.,LTD.**

No.: 09/2021/CBTT-SSV

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
*Independence – Freedom – Happiness*

---o0o---

**DISCLOSE INFORMATION ON ELECTRIC PORTAL OF SSC**

- To:**
- **State Securities Commission**
  - **Ho Chi Minh Stock Exchange**
  - **Ha Noi Stock Exchange**

**Company name:** SHINHAN SECURITIES VIET NAM CO., LTD  
**Stock code:** n/a  
**Address:** Room 2201, Floor 22 and Room 805, Floor 08, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai, Vo Thi Sau Ward, Dist 3, Ho Chi Minh City  
**Tel:** 028 6299 8000 Fax: 028 6299 4232  
**The discloser:** Mr. HAN BOKHEE – Chairman of Members’s Council  
**Address:** Room 2201, Floor 22, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai, Vo Thi Sau Ward, Dist 3, Ho Chi Minh City  
**Tel (Office):** 028 6299 8000 Fax: 028 6299 4232  
**Type of disclosure information:**  24h  72h  Demand  Irregular  Regular  
**Content of disclosure:**

**2020 ANNUAL REPORT  
OF SHINHAN SECURITIES VIETNAM CO.,LTD**

Address of electronic information page publishes the report:

<https://shinhansec.com.vn/news/ssv-309.html>

We hereby commit to the information published in here is true and legally responsible for the contents of the disclosure information.

HCMC, date: 15 April 2021

**Legal Representative**



**HAN BOKHEE**

Chairman of Members’s Council

---

**Công ty TNHH Chứng khoán Shinhan Việt Nam**

*Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd*

---

# ANNUAL REPORT 2020



---

## MỤC LỤC/CONTENTS

---

<b>PHẦN 1/SECTION 1: THÔNG TIN CHUNG / GENERAL INFORMATION</b>	<b>1</b>
Thông tin khái quát/ <i>General information</i>	2
Quá trình hình thành và phát triển/ <i>Foundation and development process</i>	4
Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/ <i>Information about governance model, business organization and managerial apparatus</i>	5
Định hướng phát triển/ <i>Development orientations</i>	9
Rủi ro/ <i>Risks</i>	11
<b>PHẦN 2/SECTION 2: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM/ OPERATION SITUATION IN THE YEAR</b>	<b>15</b>
Tình hình hoạt động kinh doanh/ <i>Situation of business operations</i>	16
Tổ chức và nhân sự/ <i>Organization and Human resource</i>	17
Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/ <i>Investment activities, project implementation</i>	18
Tình hình tài chính/ <i>Financial situation</i>	19
Tình hình thay đổi vốn đầu tư Chủ sở hữu/ <i>Change in the Owner equity</i>	21
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty/ <i>Report related impact of the Company on the environment and society</i>	22
Chính sách liên quan đến người lao động/ <i>Policies related to employees</i>	24
<b>PHẦN 3/SECTION 3: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC/ REPORT AND ASSESSMENT OF THE BOARD OF MANAGEMENT</b>	<b>25</b>
Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ <i>Assessment of operating results</i>	26
Tình hình tài chính/ <i>Financial Situation</i>	27
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/ <i>Improvements in organizational structure, policies, management</i>	29
Kế hoạch kinh doanh năm 2021/ <i>Business Plan in 2021</i>	30
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty/ <i>Evaluation report related to environmental and social responsibility of the Company</i>	31
Giải pháp và chương trình hành động năm 2021/ <i>Solutions and action plan for 2021</i>	32
Báo cáo tài chính/ <i>Financial statements</i>	33

***PHẦN 1: THÔNG TIN CHUNG***  
***SECTION 1: GENERAL INFORMATION***

---

**THÔNG TIN KHÁI QUÁT / GENERAL INFORMATION**

---

**Tên giao dịch/ Trading name**

Tên giao dịch                      CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN SHINHAN VIỆT NAM  
*Trading name*

Tên Tiếng Việt                      CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN SHINHAN VIỆT NAM  
*Vietnamese name*

Tên Tiếng Anh                      SHINHAN SECURITIES VIETNAM CO., LTD  
*English name*

Tên viết tắt                          SSV  
*Abbreviation name*

**Địa chỉ/Address:**

Phòng 2201, Lầu 22 và Phòng 805, Lầu 08, Tòa nhà Centec, 72 – 74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh.

*Unit 2201, Floor 22 and Unit 805, Floor 8, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street, Ward 6, District 3, Ho Chi Minh City.*

**Số điện thoại/ Tel: 028 6299 8000      Fax: 028 6299 4232**

**Website:** [www.shinhansec.com.vn](http://www.shinhansec.com.vn)

**Giấy phép kinh doanh/ Business license**

- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 123/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 04/02/2016.  
*License of Establishment and Operation No: 123/GP-UBCK issued on 04/02/2016.*
- Giấy phép điều chỉnh số 50/GPĐC-UBCK ngày 12/10/2017 thay đổi người Đại diện theo pháp luật.  
*Amendment license No: 50/GPĐC-UBCK issued on 12/10/2017 about changing legal representative.*

- Giấy phép điều chỉnh số 62/GPĐC-UBCK ngày 27/12/2017 ghi nhận vốn điều lệ 812.600.000.000 đồng.  
*Amendment license No: 62/GPĐC-UBCK issued on 27/12/2017 about recording new charter capital 812.600.000.000 VND.*
- Giấy phép điều chỉnh số 18/GPĐC-UBCK ngày 24/04/2020 thay đổi địa chỉ Trụ sở chính.  
*Amendment license No: 18/GPĐC-UBCK issued on 24/04/2020 about changing Headquarter's address.*
- Giấy phép điều chỉnh số 49/GPĐC-UBCK ngày 11/08/2020 thay đổi người Đại diện theo pháp luật.  
*Amendment license No: 49/GPĐC-UBCK issued on 11/08/2020 about changing legal representative.*

**Vốn điều lệ/ Charter capital:** 812.600.000.000 VNĐ ( Tám trăm mười hai tỷ sáu trăm triệu việt nam đồng).

**Vốn đầu tư của chủ sở hữu/ Owner's capital (tại thời điểm 31/12/2019):** 812.600.000.000 VNĐ (Tám trăm mười hai tỷ sáu trăm triệu Việt Nam đồng).

**Mã cổ phiếu (nếu có) /Securities code (if any):** không/ none.

**Ngành nghề kinh doanh/ Business lines:**

Môi giới chứng khoán/ Brokerage

Tự doanh chứng khoán/ Self-trading

Tư vấn đầu tư chứng khoán/ Securities investment advisory

**Mạng lưới hoạt động/Location:**

Phòng 2201, Lầu 22 và Phòng 805, Lầu 08, Tòa nhà Centec, 72 – 74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh.

*Unit 2201, Floor 22 and Unit 805, Floor 8, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street, Ward 6, District 3, Ho Chi Minh City.*

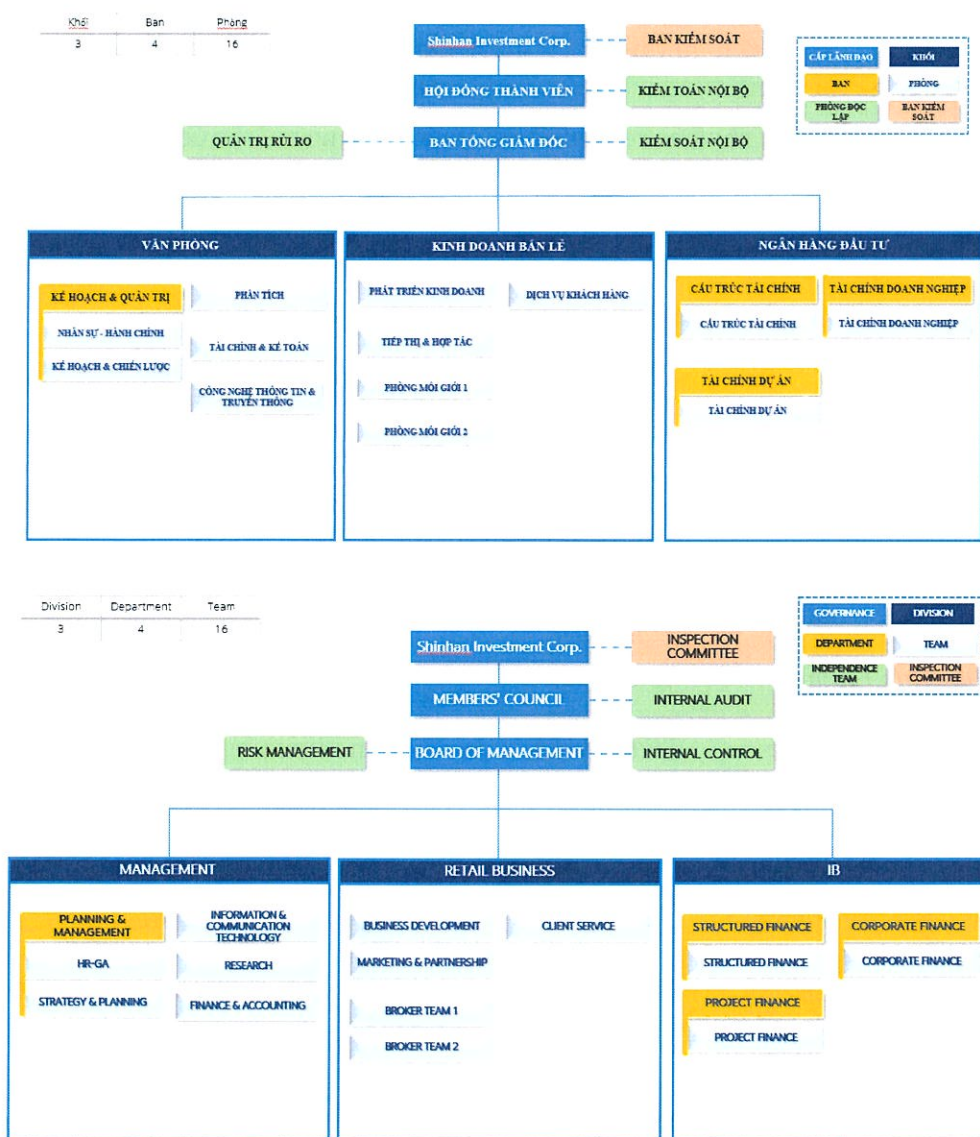
**QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN****FOUNDATION AND DEVELOPMENT PROCESS**

- 04/02/2016** Mua Công ty Cổ phần Chứng Khoán Nam An và chính thức đổi tên thành Công ty TNHH Chứng khoán Shinhan Việt Nam theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 123/GP-UBCK do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp, với mức vốn điều lệ ghi nhận là 146 tỷ Việt Nam đồng.  
*Acquired Nam An Securities Company and officially change the name into Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd under the license No 123/GP-UBCK issued by SSC, recording the charter capital is 146 billion Vietnam dong.*
- 16/02/2016** Chính thức trở thành thành viên lưu ký của Trung tâm lưu ký Việt Nam.  
*Officially became custody member of VSD.*
- 17/05/2016** Chính thức trở thành thành viên của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.  
*Officially became member of Ha Noi Stock Exchange.*
- 12/10/2017** Thay đổi người đại diện theo pháp luật theo Giấy phép điều chỉnh số 50/GPĐC-UBCK.  
*Change the Legal Representative under the amended license no. 50/GPĐC-UBCK.*
- 27/12/2017** Công ty tăng vốn điều lệ lên 812.600.000.000 VNĐ và được ghi nhận tại Giấy phép điều chỉnh số 62/GPĐC-UBCK.  
*The Company increased the charter capital to VND812.600.000.000 under the amended license no. 62/GPĐC-UBCK.*
- 30/03/2018** Thay đổi Điều lệ công ty lần thứ nhất.  
*The first change of Company's charter.*
- 20/11/2018** Thay đổi Điều lệ công ty lần thứ hai.  
*The second change of Company's charter.*
- 24/04/2020** Thay đổi địa chỉ Trụ sở chính theo Giấy phép điều chỉnh số 18/GPĐC-UBCK.  
*Change the Headquarter's address under the amended license no. 18/GPĐC-UBCK.*
- 02/06/2020** Thay đổi Điều lệ công ty lần thứ ba.  
*The third change of Company's charter.*
- 11/08/2020** Thay đổi người đại diện theo pháp luật theo Giấy 49/GPĐC-UBCK.  
*Change the Legal Representative under the amended license no. 49/GPĐC-UBCK.*



## THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ *INFORMATION ABOUT GOVERNANCE MODEL, BUSINESS ORGANIZATION AND MANAGERIAL APPARATUS*

### SƠ ĐỒ TỔ CHỨC/ *COMPANY ORGANIZATION*



## BỘ MÁY QUẢN LÝ/ *MANAGERIAL APPARATUS*

### Hội đồng thành viên/ *Members' Council*

- Hội đồng thành viên gồm tất cả 03 (ba) thành viên do Chủ sở hữu Công ty bổ nhiệm với nhiệm kỳ 5 năm.

*The Member's Council shall include all of authorized representative appointed by the Owner with term of 5 years.*

- Hội đồng thành viên chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ sở hữu công ty về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao bởi Chủ sở hữu, được quy định trong Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành.

*Members' Council shall be responsible before the law and the Company's Owner for the performance of the delegated rights and duties assigned by the Owner, as stipulated in the Company's Charter and provisions of the law.*

- Cuộc họp Hội đồng thành viên được tổ chức tối thiểu mỗi quý một (01) lần.

*Meeting of Member's Council is held at least once (01) per quarter.*

Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ <i>Title</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>(Date of appointment/dismissal)</i>
Ông Seo Tae Young <i>Mr. Seo Tae Young</i>	Chủ tịch <i>Chairman</i>	Miễn nhiệm ngày 02/06/2020 <i>Dismissed on 02/06/2020</i>
Ông Han Bokhee <i>Mr. Han Bokhee</i>	Chủ tịch <i>Chairman</i>	Bổ nhiệm ngày 02/06/2020 <i>Appointed on 02/06/2020</i>
Ông Han Bok Hee <i>Mr. Han Bok Hee</i>	Thành viên <i>Member</i>	Miễn nhiệm ngày 02/06/2020 <i>Dismissed on 02/06/2020</i>
Ông Kim Jaehyun <i>Mr. Kim Jaehyun</i>	Thành viên <i>Member</i>	Bổ nhiệm ngày 02/06/2020 <i>Appointed on 02/06/2020</i>
Ông Kwon Hyuk Jun <i>Mr. Kwon Hyuk Jun</i>	Thành viên <i>Member</i>	Miễn nhiệm ngày 02/06/2020 <i>Dismissed on 02/06/2020</i>
Ông Yang Seungwon <i>Mr. Yang Seungwon</i>	Thành viên <i>Member</i>	Bổ nhiệm ngày 02/06/2020 <i>Appointed on 02/06/2020</i>

## Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

### Board of Management and Chief Accountant

- Ban Tổng Giám Đốc gồm Tổng Giám Đốc và các Phó Tổng Giám Đốc.

*Board of General Management includes General Director and Deputy General Directors.*

- Tổng Giám đốc là người điều hành mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng thành viên, chịu trách nhiệm trước Hội đồng thành viên và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

*The General Director is the person who manages the day-to-day business operations of the Company, is subject to supervision by the Members' Council and is responsible to the Members' Council and before the law for the performance of the delegated rights and obligations.*

Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ <i>Title</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>(Date of appointment/dismissal)</i>
Ông Kwon Hyuk Jun <i>Mr. Kwon Hyuk Jun</i>	Tổng Giám đốc <i>General Director</i>	Miễn nhiệm ngày 14/08/2020 <i>Dismissed on 14/08/2020</i>
Ông Han Bokhee <i>Mr. Han Bokhee</i>	Tổng Giám đốc <i>General Director</i>	Bổ nhiệm ngày 14/08/2020 <i>Appointed on 14/08/2020</i>
Ông Kang Sang In <i>Mr. Kang Sang In</i>	Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>	Bổ nhiệm ngày 01/11/2017 <i>Appointed on 01/11/2017</i>
	Giám đốc Khối Văn phòng <i>Management Division</i>	Bổ nhiệm ngày 14/02/2017 <i>Appointed on 14/02/2017</i>
Bà Nguyễn Thị Nhật Linh <i>Ms. Nguyen Thi Nhat Linh</i>	Kế Toán Trưởng <i>Chief Accountant</i>	Miễn nhiệm ngày 12/10/2020 <i>Dismissed on 12/10/2020</i>
Bà Phạm Thị Ngọc Nga <i>Ms. Pham Thi Ngoc Nga</i>	Kế Toán Trưởng <i>Chief Accountant</i>	Bổ nhiệm ngày 12/10/2020 <i>Appointed on 12/10/2020</i>

### Ban kiểm soát/ *Inspection Committee*

- Ban Kiểm soát viên bao gồm 2 đến 3 thành viên do Chủ sở hữu bổ nhiệm với nhiệm kỳ là 5 năm hoặc ngắn hơn theo quyết định của Chủ sở hữu.

*The Inspection Committee are composed of 2 or 3 members appointed by the Owner with tenure of 5 years or less as decided by the Owner.*

- Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Chủ sở hữu công ty và pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ của mình.

*The Inspection Committee shall supervise the Members' Council, the chairman of the Members' Council and the Board of Management with respect to management and administration of the Company; and shall be responsible to the Company's Owner and before the laws for the performance of its obligations.*

- Mỗi năm Ban Kiểm soát tổ chức họp tối thiểu 2 lần.

*The Inspection Committee shall hold at least 2 meetings each year.*

<b>Họ tên</b> <i>Name</i>	<b>Chức vụ</b> <i>Title</i>	<b>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm</b> <i>(Date of appointment/dismissal)</i>
Ông Im Hyuk <i>Mr. Im Hyuk</i>	Trưởng Ban Kiểm soát <i>Head of Inspection Committee</i>	Miễn nhiệm ngày 14/08/2020 <i>Dismissed on 14/08/2020</i>
Ông LEE KYU SUB <i>Mr. LEE KYU SUB</i>	Trưởng Ban Kiểm soát <i>Head of Inspection Committee</i>	Bổ nhiệm ngày 14/08/2020 <i>Appointed on 14/08/2020</i>
Ông Nguyễn Thanh Phú <i>Mr. Nguyen Thanh Phu</i>	Thành viên <i>Member</i>	Bổ nhiệm ngày 05/10/2017 <i>Appointed on 05/10/2017</i>

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN/ *DEVELOPMENT ORIENTATIONS*

### MỤC TIÊU/ *OBJECTIVE*

- Cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp và khác biệt tạo ra giá trị tối ưu cho khách hàng của Công ty nói riêng và của Tập đoàn nói chung.  
*Providing professional and differentiated services that create value for clients of the Company in particular and of the Shinhan Group in general.*
- Hưởng lợi ích hợp lý và hợp pháp từ việc cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp cho khách hàng.  
*Getting the rational and legitimate benefits from providing professional services to clients.*
- Nâng cao hoạt động kinh doanh hiện tại (Khối ngân hàng đầu tư).  
*Advancement of Existing Major Business (IB Business).*
- Ổn định hoạt động kinh doanh mới (Khối kinh doanh bán lẻ).  
*Stabilization of new business (Retail Business).*
- Củng cố số hóa và quản trị rủi ro  
*Strengthening digital and risk capabilities*

### CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN/ *DEVELOPMENT STRATEGIES*

- Phát triển hoạt động mảng Ngân hàng đầu tư bằng cách đa dạng hóa các sản phẩm DCM.  
*Development of IB capacity by DCM product diversification*
- Mở rộng thị trường trong nước của mảng Ngân hàng đầu tư và phạm vi kinh doanh.  
*Expanding local IB market and expanding business coverage*
- Thiết lập và ổn định hoạt động Kinh doanh bán lẻ  
*Establishing and stabilizing Retail business*
- Tạo sức mạnh tổng hợp bằng cách sử dụng mạng lưới nhóm  
*Create synergy using group networks*
- Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật số  
*Building a digital infrastructure*
- Nâng cao năng lực quản lý rủi ro dự phòng  
*Preemptive risk management capacity improvement*
- Củng cố năng lực và động lực của nguồn nhân lực

*Strengthen human capabilities and motivation*

### **NHIỆM VỤ/ MISSION**

- Tạo nên giá trị và lợi ích tối ưu cho khách hàng và các bên dựa trên nhiệm vụ quản lý rủi ro và khác biệt hóa sản phẩm.

*Create optimal value and benefits of customers and stakeholders based on risk management and differentiating products.*

- Góp phần tăng trưởng bền vững và phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam với sự quản lý minh bạch.

*Contribute to sustainable growth and development of Vietnam Stock market with transparent management.*

- Trở thành môi trường làm việc mong muốn của nhân viên thông qua việc trân trọng và nuôi dưỡng nhân tài.

*Desired working environment for employee through making value and nurturing people of talent.*

### **TẦM NHÌN/ VISION**

- Tiến đến vị trí dẫn đầu với mô hình kinh doanh đa dạng trước năm 2025.

*Leading security company with diversified revenue model by 2025.*

- Tiến đến vị trí top 3 trong thị trường tài chính Việt Nam trước năm 2025.

*Reaching the top 3 in Vietnam Financial market by 2025.*

### **GIÁ TRỊ CỐT LÕI/ CORE VALUE**

- Tập trung vào khách hàng: Đặt lợi ích của khách hàng lên hàng đầu dựa trên sự trung thực và tin tưởng để cùng phát triển với khách hàng.

*Customer Focus: We place our customers' interests first on honestly and trust in order to grow together with our customers.*

- Chính trực & tin tưởng: Chúng tôi tìm kiếm sự tin tưởng từ Khách hàng bằng cách cung cấp các dịch vụ tốt nhất.

*Integrity & Trust: We earn trust by delivering the best financial solutions and services.*

- Tính chuyên nghiệp: Thu hút, duy trì và phát triển nguồn nhân lực ưu tú

*Professionalism & Team Work: We attract, retain and develop the best people.*

## RỦI RO/ RISKS

Năm 2020, mặc dù chịu tác động nghiêm trọng của đại dịch COVID-19, nhờ Việt Nam đã kiểm soát tốt dịch bệnh, tình hình kinh tế vĩ mô trong nước có nhiều điểm sáng, TTCK Việt Nam đã phục hồi bền vững và tăng trưởng trên hầu hết tất cả các khía cạnh của thị trường.

*In 2020, despite the serious impact of the COVID-19 pandemic, thanks to Vietnam's good disease control, the domestic macroeconomic situation has many bright spots, Vietnam's stock market has recovered steadily and grew in almost all aspects of the market.*

Hoạt động tái cấu trúc các công ty chứng khoán vẫn tiếp tục được thực hiện theo lộ trình. Bên cạnh đó, các công ty chứng khoán đã nâng cao hơn về quản trị rủi ro, tuân thủ pháp luật ngày càng tốt hơn, và nâng cao chất lượng các dịch vụ cung cấp cho khách hàng.

*The restructuring of securities companies continues to be carried out according to the schedule. In addition, securities companies have improved their risk management, legal compliance, and improved the quality of their services.*

Trên cơ sở đó, SSV đã xây dựng hệ thống kiểm soát nhằm đảm bảo sự cân bằng ở mức hợp lý giữa chi phí rủi ro phát sinh và chi phí quản lý rủi ro. Ban Tổng giám đốc liên tục theo dõi quy trình quản lý rủi ro để đảm bảo sự cân bằng giữa rủi ro và kiểm soát rủi ro, đồng thời định hướng phát triển nâng cao chất lượng các sản phẩm cho Nhà đầu tư.

*SSV has built up a control system to ensure the balance between the cost of risk and the cost of risk management. The Board of Management continually monitors the risk management process to ensure the balance between risk and risk control.*

### RỦI RO THỊ TRƯỜNG/ MARKET RISK

Các hoạt động kinh doanh cơ bản của SSV liên quan đến rủi ro thị trường là các hoạt động tự doanh, đầu tư tiền gửi và cho vay ký quỹ. Các hoạt động này có thể bị ảnh hưởng bởi những biến động về lãi suất và giá cổ phiếu, có thể do tình hình thị trường, có thể do những thay đổi về chính sách tiền tệ và những quy định pháp lý khác. Công ty luôn duy trì công tác quản trị rủi ro mang tính phối hợp chặt chẽ từ việc theo dõi, đánh giá, nhận định, dự báo thị trường, chiến lược đầu tư, đến hệ thống hạn mức, cảnh báo và quy trình xử lý.

*The businesses of SSV which involves market risk are self-trading, deposits investment and margin trading. These activities are affected by fluctuations in interest rates and stock prices. They possibly due to market situations, changes in monetary policy and other legal regulations. The Company always maintain coordinated risk governance closely from*

*following, evaluating, identification, forecasting the market, providing investment strategies to limit, warning system and processing.*

### **RỦI RO TÍN DỤNG/ CREDIT RISK**

Các hoạt động đầu tư tiền của Công ty qua các kênh tiền gửi ngân hàng, cho vay ký quỹ chứa đựng rủi ro tín dụng. Rủi ro phát sinh khi Công ty chứng khoán không thu hồi được hoặc không thu hồi hết vốn đầu tư do đối tác không thực hiện hoặc mất khả năng hoàn trả.

*Business activities of securities companies that may incur credit risk include investment in bank deposits, margin trading. The risk raise when Company are not able to collect its debts.*

SSV áp dụng biện pháp đánh giá và chấm điểm tín dụng các Ngân hàng thương mại căn cứ trên báo cáo tài chính, các thông tin về tình hình tài chính và tình hình hoạt động để lựa chọn các đối tác có tín nhiệm cao nhất.

*SSV applies assessment measures and credit scoring for commercial banks based on their financial statements, information about the financial status and operational status so that SSV can select partners who have the highest credit rating.*

Đối với giao dịch cho vay ký quỹ, lập danh mục một cách thận trọng trên cơ sở tuân thủ các quy định của UBCKNN, đồng thời đánh giá các cổ phiếu trên các yếu tố thanh khoản, biến động giá và định giá cổ phiếu dựa trên báo cáo phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp. Danh mục được đánh giá định kỳ hàng tháng để cập nhật kịp thời những biến động của cổ phiếu, những trường hợp đặc biệt sẽ được đánh giá tức thì những tác động khi tin xấu xuất hiện.

*With respect to margin trading, Company strictly comply with the State Securities Commission's requirements on making the portfolio. In addition, evaluate the stocks based on the analysis of the corporate financial situation. The portfolio is revalued monthly to timely update the stock fluctuation, and the special cases are evaluated as soon as the bad news of stocks appear.*

### **RỦI RO THANH KHOẢN/ LIQUIDITY RISK**

Rủi ro thanh khoản xảy ra khi Công ty mất khả năng thực hiện các nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ đến hạn, không đáp ứng được nhu cầu thanh toán tiền mua chứng khoán của nhà đầu tư sử dụng vốn vay margin và chậm trễ hoặc không đáp ứng được yêu cầu trong hoạt động thanh toán của các nhà đầu tư trên tài khoản của họ duy trì tại Công ty. Công ty luôn phải đảm bảo quản lý hoạt động thanh toán của nhà đầu tư được vận hành nhanh chóng, an toàn và giảm thiểu chi phí. Việc quản lý các khoản đầu tư thanh khoản thấp cũng đòi hỏi cân đối cơ cấu của nguồn vốn chủ sở hữu một cách hợp lý, sao cho không ảnh hưởng đến nhu cầu tái đầu tư nguồn vốn khi giành được cơ hội đầu tư hiệu quả.



*Liquidity risk occurs when the Company fails to meet its debt obligations or unable to fulfill clients' demands for money withdrawals/transfers or does not meet the requirements of the payment for margin trading of investors. SSV always ensure payment activities of investors are operated quickly, safely and economically. The management of illiquid investments is required structural balance of equity resources in a reasonable manner, so as not to affect the demand for capital reinvestment when the Company gains efficient investment opportunities.*

## **RỦI RO HỆ THỐNG VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN**

### **SYSTEM RISK AND INFORMATION SECURITIES**

Công ty kiểm tra toàn bộ hệ thống hạ tầng để đảm bảo không có điểm mờ nào trong hệ thống bảo vệ có thể bị xâm nhập. Việc đánh giá hệ thống hàng năm được thực hiện bởi một đơn vị uy tín để đảm bảo các hệ thống có kết nối với bên ngoài được an toàn trước các cuộc tấn công mạng.

*Regarding information security, Company reviewed the entire infrastructure to ensure no dim point in the system could be compromised. Regular yearly system scanning has been done by third party to ensure all external connection being safe from the network attacks.*

## **RỦI RO TUÂN THỦ/ COMPLIANCE RISK**

Phòng ngừa, hạn chế rủi ro tuân thủ được xem là công tác quan trọng của SSV, như: xây dựng quy trình, bộ máy vận hành có sự kiểm tra chéo lẫn nhau giữa các cá nhân, bộ phận nhằm tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ, hạn chế sự lạm quyền và sớm phát hiện các sai phạm có thể xảy ra; nâng cao ý thức tuân thủ của nhân viên thông qua các công tác đào tạo, phổ biến các quy định, quy chế đặc biệt có liên quan đến công việc của mình; áp dụng kỷ luật nghiêm khắc đối với trường hợp vi phạm quy định của Công ty.

*Preventing and minimizing compliance risk is considered an important work for the Company such as: make working process and operating system that can cross-check between employees and Department aims to strengthen inspection and supervision, limiting abuses and detect violations that can occur; improve the consciousness of employees in compliance with the training and dissemination of special regulations and regulations related to their work; apply strict discipline to violations of the Company's regulations.*

## **RỦI RO PHÁP LÝ/ LEGAL RISK**

Công ty hiểu rõ rằng việc tuân thủ là điều kiện tiên quyết để Công ty có thể thực hiện được các mục tiêu kinh doanh. Do vậy, ngoài việc thiết lập Bộ phận pháp lý nội bộ, Công ty còn sử dụng tổ chức tư vấn pháp lý chuyên nghiệp thường xuyên nhằm hạn chế đến mức tối đa các rủi ro có thể phát sinh. Bộ phận pháp chế có trách nhiệm cập nhật các văn bản pháp quy mới ban hành cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận có liên

quan; nghiên cứu sự ảnh hưởng của các văn bản pháp luật trong giai đoạn dự thảo sắp được ban hành đến các hoạt động của Công ty để có sự chuẩn bị thích hợp.

*The Company understood the compliance with the Laws is priority conditions for business' activities. Therefore, the company not only setting up legal counsel but also liaising with external Lawfirm regularly to minimize the risks involved. The Legal Department is responsible for updating the new legal documents to the Members' Council, Board of Management and the relevant departments; Studying the influence of legal documents in the drafting period to be issued to the Company's activities for proper preparation.*

**PHẦN 2**  
**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

***SECTION 2***  
***OPERATION SITUATION IN THE YEAR***

---

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH/ *SITUATION OF BUSINESS OPERATION***

---

Cùng với việc xác định rõ mục tiêu và phương hướng chiến lược phát triển của Công ty, SSV đã vận hành Công ty tương đối ổn định; tăng cường hiệu suất thông qua việc mua lại các tài sản đầu tư bất chấp việc chậm trễ và sụt giảm của mảng Ngân hàng đầu tư do dịch bệnh Covid-19. Thiết lập nền tảng cho hoạt động kinh doanh bán lẻ và hoàn thành thành công các hoạt động thí điểm.

*Determinate the strategic objectives and strategic direction of the company, SSV operated the Company relatively stable; Increase performance through acquisition of investment assets despite delays and drops in IB Deal due to Covid-19 uncertainty. And establishing a Retail business foundation and successfully completing pilot operations.*

Mặc dù kết quả thực hiện so với kế hoạch có phần thiếu hụt do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu năm 2020, tuy nhiên tình hình kinh doanh vẫn ổn định với 115 tỷ VNĐ doanh thu và 33 tỷ VNĐ lợi nhuận sau thuế.

*Although the performance compared to the plan was somewhat insufficient due to the global economic recession in 2020, there was still a stable business performance; with VND115bn revenue and VND33bn net profit.*

---

**TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ / ORGANIZATION AND HUMAN RESOURCE**

---

Những thay đổi trong ban điều hành/*List the changes in the Board of Management of the year:*

<b>Họ tên</b> <i>Name</i>	<b>Chức vụ</b> <i>Title</i>	<b>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm</b> <i>(Date of appointment/dismissal)</i>
Ông Kwon Hyuk Jun <i>Mr. Kwon Hyuk Jun</i>	Tổng Giám đốc <i>General Director</i>	Miễn nhiệm ngày 14/08/2020 <i>Dismissed on 14/08/2020</i>
Ông Han Bokhee <i>Mr. Han Bokhee</i>	Tổng Giám đốc <i>General Director</i>	Bổ nhiệm ngày 14/08/2020 <i>Appointed on 14/08/2020</i>

Số lượng cán bộ, nhân viên SSV tính đến cuối năm 2020 là 42 người.

*Number of staffs: SSV has 42 employees as on 31 December, 2020.*

---

**TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN DỰ ÁN*****INVESTMENT ACTIVITIES, PROJECT IMPLEMENTATION***

---

Các khoản đầu tư lớn: tại ngày 31/12/2020 Công ty có khoản tiền gửi tiết kiệm tại Ngân hàng (563.000.000.000 VNĐ), trái phiếu (160.000.000.000 VNĐ).

*Major investments: on December 31, 2020, the Company has a savings deposit at the Banks (VND 563,000,000,000), and bond (VND 160,000,000,000 VND).*

Các công ty con, công ty liên kết: không

*Subsidiaries, associated companies: none*

**TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH/ *FINANCIAL SITUATION***

<b>Chỉ tiêu/ <i>Contents</i></b>	<b>Năm/ <i>Year 2020</i></b>	<b>Năm/ <i>Year 2019</i></b>	<b>% tăng giảm/ % <i>Difference</i></b>
<b>I. DOANH THU HOẠT ĐỘNG/ <i>OPERATING REVENUE</i></b>	<b>112,055,763,635</b>	<b>122,869,463,352</b>	<b>-9%</b>
1.1. Lãi bán các tài sản tài chính <i>FVTPL/Revenue from financial assets at fair value through profit and loss (FVTPL)</i>	<b>3,705,075,900</b>	<b>1,500,690,300</b>	<b>146%</b>
1.2. Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)/ <i>Revenue from financial assets at fair value through profit and loss</i>	<b>44,335,277,693</b>	<b>46,147,561,700</b>	<b>-4%</b>
1.3. Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)/ <i>Interest from held-to-maturity investments (HTM)</i>	<b>20,596,876,807</b>	<b>21,587,096,478</b>	<b>-5%</b>
1.4. Doanh thu môi giới chứng khoán/ <i>Revenue from brokerage services</i>	<b>15,132,172,518</b>	<b>3,565,553,523</b>	<b>324%</b>
1.5. Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán/ <i>Revenue from securities investment consulting operations</i>	<b>2,304,594,801</b>	<b>12,949,889,265</b>	<b>-82%</b>
1.6. Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	<b>200,000,000</b>	<b>0</b>	<b>100%</b>
1.7. Doanh thu tư vấn tài chính/ <i>Revenue from financial advisory services</i>	<b>16,082,877,242</b>	<b>37,033,611,083</b>	<b>-56%</b>
1.8. Doanh thu lưu ký chứng khoán/ <i>Revenue from securities custodian services</i>	<b>163,258,941</b>	<b>69,768,000</b>	<b>134%</b>
1.9. Thu nhập hoạt động khác/ <i>Other revenue</i>	<b>20,513,938</b>	<b>15,983,303</b>	<b>28%</b>

Ii. Chi Phí Hoạt Động/ <i>Operating Expenses</i>	<b>(34,185,985,736)</b>	<b>(22,591,458,606)</b>	<b>51%</b>
Iii. Doanh Thu Hoạt Động Tài Chính/ <i>Finance Income</i>	<b>95,108,872</b>	<b>61,583,193</b>	<b>54%</b>
Iv. Chi Phí Tài Chính/ <i>Finance Expenses</i>	<b>(5,704,988,838)</b>	<b>(7,054,045,398)</b>	<b>-19%</b>
V. Chi Phí Quản Lý Công Ty Chứng Khoán/ <i>General And Administrative Expenses</i>	<b>(34,133,350,335)</b>	<b>(19,240,381,445)</b>	<b>77%</b>
Vi. Kết Quả Hoạt Động/ <i>Operating Loss</i>	<b>38,126,547,598</b>	<b>74,045,161,096</b>	<b>-49%</b>
Vii. Thu Nhập Khác Và Chi Phí Khác/ <i>Other Income And Expenses</i>	<b>(81,979,572)</b>	<b>(153,150,281)</b>	<b>-46%</b>
Viii. Tổng Lợi Nhuận Kế Toán Trước Thuế/ <i>Total Profit Before Tax</i>	<b>38,044,568,026</b>	<b>73,892,010,815</b>	<b>-49%</b>
Ix. Chi Phí Thuế Tndn/ <i>Corporate Income Tax Expense</i>	<b>(5,423,038,208)</b>	<b>(14,942,905,161)</b>	<b>-64%</b>
X. Lợi Nhuận Kế Toán Sau Thuế Tndn/ <i>Total Profit After Tax</i>	<b>32,621,529,818</b>	<b>58,949,105,654</b>	<b>-45%</b>

Trong năm 2020, Công ty đã đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, đặc biệt là mảng hoạt động môi giới tuy nhiên doanh thu tư vấn giảm nên tổng doanh thu hoạt động giảm trong khi chi phí hoạt động tăng. Vì vậy, công ty chúng tôi lãi năm 2020 với số tiền 32,621,529,818 đồng so với mức lãi 58,949,105,654 đồng của năm 2019.

*In 2020, the Company had stepped up its business activities, especially its brokerage activities, the consulting revenue decreased caused the decrease in the operating revenue while operating costs still increased. As that result, the profit after tax for the year ended 2020 was VND 32,621,529,818 compared to VND 58,949,105,654 for the year ended 2019.*



---

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU/

*CHANGE IN THE OWNER EQUITY*

---

Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2020: Chủ sở hữu của Công ty là Shinhan Investment Corp.

*Shareholders structure of Company at 31 December 2019: the owner is Shinhan Investment Corp.*

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm: không.

*Changes in owner's capital during the year: none*

---

**BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY****REPORT RELATED IMPACT OF THE COMPANY ON THE ENVIRONMENT AND SOCIETY**

---

**QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU/ MATERIAL RESOURCE MANAGEMENT**

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: không.

*The total quantity of materials used to produce and pack the main products and services of the organization during the year: None*

Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không.

*Report the percentage of recycled materials used to produce the organization's main products and services: None*

**TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG/ ENERGY CONSUMPTION**

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: khoảng 322 triệu Việt Nam đồng/năm.

*Direct and indirect energy consumption: about VND 322 millions/year.*

Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không.

*Energy saved through energy efficiency initiatives: none.*

Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo), báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không.

*Energy efficiency initiatives (providing energy-saving products or services or using renewable energy), reporting the results of these initiatives: None.*

**TIÊU THỤ NƯỚC/ WATER CONSUMPTION**

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Nước kinh doanh.

*Water supply and water use: Water business*

Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không.

*Percentage and total water recycled and reused: none.*

**TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG/ COMPLIANCE WITH THE LAW ON ENVIRONMENTAL PROTECTION**

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

*Number of times the company is fined for failing to comply with laws and regulations on environment: none.*

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

*The total amount to be fined for failing to comply with laws and regulations on the environment: none.*

---

## CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG/ *POLICIES RELATED TO EMPLOYEES*

---

Số lượng lao động trung bình: 36 người/năm; mức lương trung bình đối với người lao động: 52.629.564 VNĐ/ người lao động/ tháng.

*Number of employees: 36; average wages of workers: VNĐ 52,629,564 / employee/month.*

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: ngoài các chính sách lương, thưởng theo Luật lao động và quy định của Công ty, Công ty còn có các chính sách phúc lợi cho người lao động như: tổ chức sinh nhật, quà cho nhân viên vào các ngày lễ (8/3, 20/10, Giáng sinh, tết dương lịch), bảo hiểm sức khỏe, chế độ cưới hỏi, thai sản...)

*Labor policies to ensure health, safety and welfare of workers: Besides the policies of salary and bonus under the Labor Code and the Company's regulations, the Company also has welfare policies for employees such as birthday party and gifts for employees on holidays (8/3, 20/10, Christmas, Solar New Year's Day), health insurance, wedding, maternity ...)*

Hoạt động đào tạo người lao động/ *Training employees:*

Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 5 giờ/năm.

*The average number of training hours per year, according to the staff and classified staff: 5 hours/year.*

Nhân viên được tham gia khóa đào tạo kiến thức, nghiệp vụ và ngoại ngữ.

*Employees are trained with training professional knowledge and foreign language.*

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: chưa có.

*Report on local community responsibilities: none.*

Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh: chưa có.

*Reports related to green capital market activities: none.*

**PHẦN 3**  
**BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

***SECTION 3***  
***REPORT AND ASSESSMENT OF THE***  
***BOARD OF MANAGEMENT***

---

## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

### *ASSESSMENT OF THE OPERATING RESULTS*

---

Về hoạt động kinh doanh bán lẻ: thiết lập tổ chức và xây dựng quy chế, quy trình làm việc. Kiểm soát rủi ro bằng cách củng cố hệ thống quản lý. Chuẩn bị hệ thống mới phù hợp với sự thay đổi hệ thống của Sở Giao Dịch. Tiếp tục nỗ lực để xử lý và cung cấp thông tin đầu tư phù hợp và hiệu quả. (Thiết lập nền tảng dịch vụ thông tin chất lượng cao bằng cách triển khai nhân sự chuyên trách cho từng lĩnh vực).

*About retail business : Set up the organization and build regulations and working processes. Risk control by strengthening the management system. Preparation of a new system according to the change of Stock Exchange system. Continuing efforts to process and provide appropriate and efficient investment information. (Establish a high-quality information service foundation by deploying dedicated personnel for each sector).*

Về hoạt động kinh doanh Ngân hàng đầu tư: mở rộng phạm vi thị trường nợ với các sản phẩm tài chính thứ cấp và trái phiếu. Cung cấp một số lượng lớn các sản phẩm tài chính linh hoạt cho các doanh nghiệp FDI (khoản vay hợp vốn, tư vấn M&A,...). Tiếp tục thúc đẩy các giao dịch trên thị trường có tiềm năng tăng trưởng cao (ví dụ: các khoản đầu tư thay thế,...).

*About investment banking business: Expansion of debt capital market area such as mezzanine and public bonds. Offers a wide range of customized financial products for FDI companies (Syndicated Loan / Advisory for M&A etc.). Continue to drive deals in markets with high growth potential (ex. Alternative investments).*

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH/ *FINANCIAL SITUATION*

### TÌNH HÌNH TÀI SẢN/ *ASSETS*

Tổng tài sản của công ty tại ngày 31/12/2020 là 1.477 tỷ, tăng 63% so với năm 2019 do công ty có dư nợ vay tại thời điểm cuối năm, hoạt động kinh kinh doanh có lãi trong năm. Cơ cấu tài sản chủ yếu tập trung ở tài sản tài chính 98.34% và tài sản cố định chiếm 1.2%, các tài sản khác chỉ chiếm 0.46%.

*Total assets of the company as at 31/12/2020 was 1.477 billion, decreased 63% compared to 2019 as the reason of the company maintained the loan balance at the end of the year, profitable business activities through out the year. The structure of assets mainly came from financial assets accounted for 98.34%, the fixed assets accounted for 1.2%, other assets only accounted for 0.46%.*

Cơ cấu nguồn vốn gồm vốn chủ sở hữu chiếm gần 63%; Nợ phải trả khác chiếm 37%.

*Capital structure of owner's equity accounted for nearly 63%; Liabilities accounted for 37%.*

Cuối năm 2020, Công ty có dư nợ vay ngắn hạn là 544 tỷ VND.

*At the end of 2020, the Company had short outstanding loans: 544billion VND.*

### TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ/ *LIABILITIES*

Nợ phải trả đến 31/12/2020 là tăng 88% so với năm 2019. Trong đó chủ yếu vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn chiếm 99% trong tổng số nợ phải trả.

*Liabilities up to 31/12/2020 increased 88% compared to 2019. In which loans and short-term financial lease debts accounted for 99% of the total liabilities.*

Hiện tại, Công ty có các khoản vay ngân hàng để phục vụ cho hoạt động kinh doanh, việc thanh toán nợ đúng hạn và nguồn vốn được sử dụng hiệu quả. Công ty vẫn duy trì dư nợ tại thời điểm cuối kỳ.

*Currently, the company had borrowed at banks to support the business activities, payment on the schedule and used the funding efficiently; The company still remained the outstanding loans at the end of the period.*

Khoản mục chênh lệch tỷ giá chỉ phát sinh trong khoản mục chi lương cho người nước ngoài và doanh thu từ tư vấn tài chính. Với các khoản vay từ nước ngoài, Công ty có ký kết hợp đồng tỷ giá với các ngân hàng nên ảnh hưởng chênh lệch tỷ giá không đáng kể.

*The item of exchange rate differences only arised from the items of salary payment for foreigners and financial consultancy revenue. For the offshore loans, the Company has signed the swaps contract with banks so the impact of exchange rate was not significant.*



---

## NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

### *IMPROVEMENTS IN ORGANIZATION STRUCTURE, POLICIES, MANAGEMENT*

---

Ổn định tổ chức nội bộ, kiểm tra và xem xét các quy định, quy trình làm việc; mở rộng bộ phận kinh doanh bằng cách tuyển dụng nguồn nhân lực nội địa ưu tú; thiết lập hệ thống quản lý rủi ro khẩn cấp trong trường hợp khủng hoảng; phát triển chiến lược kinh doanh với kế hoạch trung và dài hạn.

*Stabilizing the internal organization; Check and review regulations and working processes; expand business department by hiring outstanding local personnel; creating an emergency response risk management system in case of a crisis; develop the business strategy with a medium- and long-term SSV plan.*

## KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021 / BUSINESS PLAN IN 2021

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, năm 2020 là một năm mà hoạt động kinh doanh đã bị hạn chế về nhiều mặt. Do đó, SSV có kế hoạch duy trì hoạt động kinh doanh suôn sẻ thông qua việc quản lý rủi ro chặt chẽ và quản lý hiệu quả.

*Due to the impact of the Covid-19 pandemic, 2020 was the year that business activities were limited in many ways. Therefore, SSV has a plan to keep business running smoothly through solid risk management and efficient management.*

Với mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận và mở rộng hoạt động kinh doanh sang hoạt động bán lẻ, công ty có những chiến lược trong năm 2021 như sau:

*With the target of maximizing profits and expanding business operation into retail activities, the Company has strategies in 2021 as follows:*

- Tiếp tục tập trung thúc đẩy triển khai và cung cấp các sản phẩm khối ngành Ngân hàng đầu tư, mở rộng quy mô và khách hàng, tập trung vào thiết kế giao dịch chuyên nghiệp và hiệu quả.

*Continue to focus on developing and providing various products in the investment banking sector; expand a broad pipeline and customer base and focus on professional deal design and smooth execution.*

- Thiết lập các nền tảng cơ bản cho tiếp thị đại chúng theo số hóa (giới thiệu hệ thống giao dịch mới) và hợp tác với các mạng lưới nhóm (với ngân hàng).

*Establish fundamentals for mass marketing under digitalization (introduction of new trading system) and collaboration with group networks (with bank).*

- Tối ưu hóa hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát chi phí chặt chẽ.

*Optimize risk management system, control costs closely.*

- Mục tiêu: doanh thu đạt 147 tỷ VNĐ và lợi nhuận đạt 29 tỷ VNĐ.

*Target: total revenue is VND147bn and net profit is VND29bn.*

---

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN QUAN ĐẾN****TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI*****EVALUATION REPORT RELATED TO ENVIRONMENT AND SOCIAL RESPONSIBILITY***

---

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải): không.

*Assessments related to environmental indicators (water consumption, energy, emissions): none*

Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: không

*Assessment related to worker issues: none*

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng địa phương: không.

*Assessment related to the company's responsibility to the local community: none*

---

## GIẢI PHÁP VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NĂM 2021

### *SOLUTION AND ACTION PLAN FOR 2021*

---

Khối Kinh doanh bán lẻ: mở rộng cơ cấu tổ chức và nhân lực nhằm tăng trưởng ổn định hoạt động kinh doanh bán lẻ, mở chi nhánh Hà Nội nhằm đảm bảo độ bao phủ tại thị trường Việt Nam, cải tiến các quy định và quy trình liên quan. Tăng cường khả năng cạnh tranh thông qua việc thiết lập gói kinh doanh và hệ thống giao dịch. Tiếp tục tái tiến hệ thống quản lý rủi ro hoạt động cho vay ký quỹ.

*Retail Business: Expanding the organization and manpower for stable growth of retail business, opening Hanoi branch to secure coverage in the Vietnamese market, and upgrading related regulations and working processes. Strengthen competitiveness by establishing a new business package and trading system. Continued improvement of margin loan risk management system.*

Khối Ngân hàng đầu tư: cung cấp các phương thức tài chính đa dạng thông qua hợp tác với trụ sở chính và ngân hàng, đồng thời mở rộng nguồn ung ứng thông qua các cuộc họp thường xuyên với các công ty trong nước. Phát triển và đề xuất nhiều sản phẩm tài chính có cấu trúc đa dạng để củng cố vị trí của công ty tại thị trường Ngân hàng đầu tư Việt Nam.

*IB Business: Provide various financing methods through collaboration with headquarter and bank, and expand deal sourcing channel through regular meetings with local companies. Develop and propose various structured financial products to strengthen company's position in Vietnam IB market.*

Khối quản lý: Hoàn thiện các quy chế, quy trình nghiệp vụ nhằm tăng cường hiệu quả cho hoạt động kinh doanh và giảm thiểu rủi ro cho Công ty.

*Management: Complete regulations and operational procedures to enhance business efficiency and minimize risks for the Company.*

---

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH/ *FINANCIAL STATEMENTS***

---

Ý kiến của Kiểm toán viên độc lập được trình bày trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2020 bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

*Auditor's opinions: Opinion of the independent auditors is presented in the audited financial statements as at 31/12/2020 by A&C Auditing and Consulting Co., Ltd.*

Báo cáo tài chính được kiểm toán (đính kèm).

*Audited financial statements as attached.*

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
**LEGAL REPRESENTATIVE**



---

**HAN BOKHEE**

**Chủ tịch Hội đồng thành viên**  
*Chairman of Members' Council*

